

Bản án số: 69/2022/DS-ST

Ngày: 22/8/2022.

*V/v Tranh chấp về hợp
đồng dân sự vay tài sản*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lài Thị Thu Hà**

Ông Nguyễn Xuân Ban

-Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Trọng Thắng** – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Mai Trường Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 153/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị G**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện LH, tỉnh LD.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Thanh T**, sinh năm: 1976

Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện LH, tỉnh LD.

“Tại phiên tòa, bà Lê Thị G có mặt. Ông Đỗ Thanh T, bà Nguyễn Thị Hoàng Y vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Tại đơn khởi kiện ghi ngày 24/6/2022 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Lê Thị G trình bày:* Ngày 28/10/2020 bà Lê Thị G có cho ông Đỗ Thanh T vay số tiền 65.000.000đồng, thời hạn vay 04 tháng, khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất mà vì là anh em bạn bè chơi lâu năm với nhau nên ông T đưa tiền lãi bao nhiêu thì đưa. Khi vay không thông qua ý kiến của bà Nguyễn Thị Hoàng Y vợ ông T mà chỉ có một mình ông T đến vay nhận tiền, ký giấy vay với bà G. Sau đó, ông T không trả tiền lãi cho bà G và đến 06 tháng sau bà G đòi tiền nợ gốc nhưng ông T không trả nên bà G mới thông báo cho bà Y biết việc ông T có vay của bà G số tiền 65.000.000đồng thì bà Y nói không biết và không liên quan gì đến bà Y vì ông T vay tiền không nói cho bà Y biết, không đưa tiền cho bà Y. Bà G đòi ông T thì ông T cứ khất nợ nhưng không nói rõ thời điểm nào sẽ trả cho bà G. Vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Thanh T, bà Nguyễn Thị Hoàng Y phải trả cho bà G số tiền 75.700.000đồng (Bảy mươi lăm triệu, bảy trăm ngàn đồng) gồm 65.000.000đồng tiền nợ gốc và 10.700.000đồng tiền nợ lãi.

2. *Bị đơn ông Đỗ Thanh T trình bày:* Ông Đỗ Thanh T là bạn của bà Lê Thị G nên ngày 28/10/2020 ông T có đến hỏi vay bà G số tiền 65.000.000đồng, mục đích để ông T mua hoa Lan, thời hạn vay 04 tháng, khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất mà ông T có bao nhiêu thì đưa bấy nhiêu. Vì vay để mua Lan nên ông T không nói cho vợ ông T là bà Nguyễn Thị Hoàng Y biết, mà chỉ một mình ông T nhận tiền và một mình ông T ký giấy vay tiền ngày 28/10/2020. Sau đó, ông T có trả tiền lãi cho bà G nhiều lần, tổng cộng khoản 10.000.000đồng nhưng hai bên không viết giấy tờ gì với nhau nên ông T cũng không có chứng cứ chứng minh việc ông T có trả lãi cho bà G. Đến hạn trả nợ do làm ăn thất bại nên ông T không có khả năng trả nợ cho bà G nên bà G thông báo cho bà Y vợ ông T biết. Nay bà G khởi kiện thì ông T khẳng định ông có nợ bà G 65.000.000đồng, ông yêu cầu cho ông trả dần. Đồng thời, số nợ này không liên quan đến bà Y nên ông T tự có trách nhiệm trả cho bà G. Ông T không yêu cầu bà Y phải có trách nhiệm trả nợ cho bà G.

3. *Bị đơn bà Nguyễn Thị Hoàng Y trình bày:* Bà Lê Thị G khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Thanh T, bà Nguyễn Thị Hoàng Y phải trả cho bà G số tiền 75.700.000đồng gồm 65.000.000đồng tiền nợ gốc và 10.700.000đồng tiền nợ lãi thì bà Y không đồng ý vì bà Y không ký vay, ông T vay không nói với bà Y và cũng không mang tiền về cho bà Y. Khi quá hạn trả nợ bà G đòi ông T không

được thì bà G mới thông báo cho bà Y biết và yêu cầu bà Y trả nợ nên đây là nợ riêng của ông T, không liên quan đến bà Y.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các bên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án triển khai đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa, bà Lê Thị G yêu cầu ông Đỗ Thanh T phải trả cho bà G số tiền nợ gốc là 65.000.000đồng và nợ lãi tính từ ngày ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày 01/3/2021 đến ngày Tòa án xét xử (22/8/2022) là 17 tháng 21 ngày x lãi suất 10%/01 năm (0,83%/01 tháng), thành tiền là 9.549.000đồng. Đồng thời, bà Lê Thị G xin rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Hoàng Y, bà G không yêu cầu bà Y phải trả cho bà G số nợ trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; các đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị G.

Buộc ông Đỗ Thanh T phải trả cho bà Lê Thị G số tiền nợ gốc là 65.000.000đồng và nợ lãi tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày 01/3/2021 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án, lãi suất tính theo lãi suất quy định của pháp luật là 10%/01 năm.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị G về việc khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với bà Nguyễn Thị Hoàng Y.

Buộc ông Đỗ Thanh T phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà Lê Thị G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa cũng như ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, ông Đỗ Thanh T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y vắng mặt nhưng ông Đỗ Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, còn bà Nguyễn Thị Hoàng Y có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn xét xử vắng mặt ông Đỗ Thanh T và bà Nguyễn Thị Hoàng Y là phù hợp.

[2]. Về quan hệ tranh chấp: Bà Lê Thị G cho rằng ngày 28/10/2020 bà G có cho ông Đỗ Thanh T, bà Nguyễn Thị Hoàng Y vay số tiền 65.000.000đồng, thời hạn vay 04 tháng, đến thời hạn trả nợ ông T bà Y không trả cho bà G. Vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu ông T, bà Y phải trả cho bà G số tiền 75.700.000đồng gồm 65.000.000đồng tiền nợ gốc và 10.700.000đồng tiền nợ lãi. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463 Bộ luật Dân sự xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là: “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*”. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung tranh chấp: Tài liệu chứng cứ bà Lê Thị G đi khởi kiện là bản gốc giấy vay tiền ghi ngày 28/10/2020 (BL 03) thể hiện bà G có cho ông T vay số tiền 65.000.000đồng, thời hạn vay 04 tháng. Quá trình giải quyết vụ án ông T thừa nhận ông T có vay số tiền trên và giấy vay tiền đúng là chữ ký, chữ viết của ông T nên ông T đồng ý trả nợ cho bà G nhưng ông T yêu cầu cho ông T trả dần. Đồng thời, bà G và ông T thừa nhận khi vay chỉ có một mình ông T đến vay và nhận tiền, không thông qua ý kiến của bà Y, khi quá thời hạn trả nợ bà G đòi tiền nhưng ông T không trả nên bà G mới thông báo cho bà Y biết việc ông T có vay tiền của bà G. Qua làm việc với bà Y thì bà Y cũng không thừa nhận bà Y có vay của bà G số tiền trên. Vì vậy, không có cơ sở để xác định số nợ trên là nợ chung của ông T và bà Y, tại phiên tòa bà G rút yêu cầu khởi kiện đối với bà Y, bà G không yêu cầu bà Y phải có trách nhiệm trả cho bà G số nợ trên nên cần đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của bà G là phù hợp.

Đối với việc ông T đồng ý trả cho bà G số tiền nợ gốc là 65.000.000đồng nhưng ông T yêu cầu được trả dần thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại giấy vay tiền ghi ngày 28/10/2020 (BL 03) thể hiện bà G có cho ông T vay số tiền 65.000.000đồng, thời hạn vay 04 tháng. Như vậy, đến nay ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà hai bên đã cam kết thỏa thuận, nay ông T yêu cầu cho ông T

trả dân là không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự buộc ông T phải trả cho bà G số tiền nợ gốc là 65.000.000đồng là phù hợp.

[4]. Đối với yêu cầu trả lãi thì Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giấy vay tiền ngày 28/10/2020 và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bà G khai khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất mà vì là bạn với nhau nên ông T đưa tiền lãi bao nhiêu thì đưa. Theo bà G thì sau khi nhận tiền ông T không trả nợ gốc và lãi cho bà G còn ông T khai có trả lãi cho bà G số tiền 10.000.000đồng nhưng ông T không có chứng cứ chứng minh có việc ông T trả lãi cho bà G. Như vậy, cần xác định khi vay hai bên không thỏa thuận vay có lãi suất. Nay, bà G yêu cầu ông T phải trả lãi tính từ ngày ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày 01/3/2021 đến ngày Tòa án xét xử (22/8/2022) là 17 tháng 21 ngày x lãi suất tính theo lãi suất quy định của pháp luật là 10%/01 năm (0,83%/01 tháng), thành tiền là 9.549.000đồng, là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ Luật Dân sự nên cần chấp nhận.

Từ những nhận định phân tích nêu trên, cần buộc ông T phải trả cho bà G số tiền nợ gốc là 65.000.000đồng và nợ lãi là 9.549.000đồng, cộng chung là 74.549.000đồng.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà G nên buộc ông T phải chịu 3.727.450đồng, làm tròn thành 3.727.000đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền ông T phải trả cho bà G.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho bà G.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điều 217, khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị G về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với ông Đỗ Thanh T.

Buộc ông Đỗ Thanh T phải có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị G số tiền 74.549.000đồng (Bảy mươi bốn triệu, năm trăm bốn mươi chín ngàn đồng) gồm nợ gốc là 65.000.000đồng và nợ lãi là 9.549.000đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị G về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với bà Nguyễn Thị Hoàng Y.

3. Về án phí: Buộc ông Đỗ Thanh T phải chịu 3.727.000đồng (Ba triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Lê Thị G số tiền 1.892.500đồng (Một triệu tám trăm chín mươi hai ngàn năm trăm đồng) tạm ứng án phí bà Lê Thị G đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003354 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/8/2022) các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

Trịnh Đoàn Hạnh Trang